

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/2016/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 11 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành quy định về quản lý chất thải rắn
sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/11/2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 45/2016/QĐ-UBND
ngày 11/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý chất thải rắn (sau đây gọi tắt là CTR) sinh hoạt phát sinh trong hoạt động và sinh hoạt thường ngày của con người trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài nước (gọi tắt là tổ chức, hộ gia đình) có hoạt động và sinh hoạt phát sinh CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Tổ chức, hộ gia đình có liên quan đến hoạt động phân loại, lưu giữ, thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý CTR sinh hoạt

1. CTR sinh hoạt phải được phân loại, lưu giữ tại nguồn phát sinh; được thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Khuyến khích tổ chức, hộ gia đình áp dụng các giải pháp phù hợp để xử lý CTR sinh hoạt tại nguồn phát sinh, đảm bảo vệ sinh môi trường.

3. Khuyến khích việc xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt.

4. Khuyến khích việc ứng dụng công nghệ hiện đại trong xử lý CTR sinh hoạt, đảm bảo vệ sinh môi trường. Ưu tiên áp dụng các công nghệ xử lý CTR sinh hoạt khó phân hủy để giảm khối lượng chất thải được chôn lấp nhằm tiết kiệm tài nguyên, chi phí xử lý.

Chương II

PHÂN LOẠI, THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Điều 4. Phân loại, lưu giữ CTR sinh hoạt

1. Tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh thực hiện phân loại CTR sinh hoạt như sau:

a) Nhóm hữu cơ dễ phân hủy (nhóm thức ăn thừa, lá cây, rau, củ, quả, xác động vật);

b) Nhóm có khả năng tái sử dụng, tái chế (nhóm giấy, nhựa, kim loại, cao su, ni lông, thủy tinh);

c) Nhóm còn lại.

2. CTR sinh hoạt sau khi được phân loại, được lưu giữ trong các bao bì hoặc thiết bị lưu chứa phù hợp, đảm bảo vệ sinh môi trường, cụ thể:

a) Bao bì, thiết bị lưu giữ đảm bảo không bị hư hỏng, rách vỡ.

b) Bao bì (túi) mềm được buộc kín và bao bì cứng (thùng, hộp, can) có nắp đậy kín để đảm bảo không phát tán chất ô nhiễm ra môi trường.

c) Công trình, thiết bị tập kết, phương tiện vận chuyển phải có kết cấu cứng, chịu được va chạm, không bị hư hỏng, biến dạng, rách vỡ bởi trọng lượng chất thải trong quá trình sử dụng, nhằm đảm bảo lưu giữ CTR sinh hoạt không được ngấm, rò rỉ nước rác.

3. Việc phân loại CTR sinh hoạt phải được quản lý, giám sát, tuyên truyền và vận động tổ chức, hộ gia đình chấp hành theo quy định, bảo đảm yêu cầu thuận lợi cho thu gom, vận chuyển và xử lý.

Điều 5. Thu gom và vận chuyển CTR sinh hoạt

Hoạt động thu gom và vận chuyển CTR sinh hoạt thực hiện theo các quy định tại Điều 17 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ. Việc thực hiện thu gom và vận chuyển CTR trên địa bàn tỉnh như sau:

1. CTR sinh hoạt phát sinh từ các tổ chức, hộ gia đình phải được phân loại, lưu giữ, thu gom và chuyển đến các điểm tập kết, trạm trung chuyển theo quy định.

2. CTR sinh hoạt phát sinh trong các tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải được bố trí phương tiện, dụng cụ thu gom; bố trí điểm tập kết, lưu giữ và phải ký hợp đồng với chủ thu gom vận chuyển để đưa đi xử lý theo quy định.

3. Trên các tuyến đường, nơi tập trung đông người phải đặt các thùng chứa rác công cộng để phục vụ việc thu gom, lưu giữ CTR sinh hoạt; đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị và trật tự giao thông.

4. CTR sinh hoạt từ các tổ chức, hộ gia đình, các điểm tập kết, khu vực công cộng phải được thu gom, vận chuyển về nơi xử lý theo quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường. Tại các khu đô thị, không lưu giữ rác tại các thùng đựng rác công cộng trên các đường phố và tại các điểm trung chuyển quá 48 giờ; tránh thu gom và vận chuyển CTR sinh hoạt trong giờ cao điểm (trừ trường hợp đột xuất theo yêu cầu của

cơ quan chức năng hoặc chính quyền địa phương); không tập kết xe thu gom, xe vận chuyển tại các địa điểm dễ gây ùn tắc giao thông.

5. CTR sinh hoạt được vận chuyển về các khu xử lý để tái chế, tái sử dụng, xử lý, tiêu hủy hoặc chôn lấp theo quy định. Phương tiện vận chuyển CTR sinh hoạt phải là phương tiện chuyên dụng, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và an toàn, xe phải có ngăn riêng để đựng chất thải đã phân loại, đã được kiểm định và được các cơ quan chức năng cấp phép lưu hành. Trong quá trình vận chuyển CTR sinh hoạt, các phương tiện vận chuyển phải an toàn, đi đúng tuyến đường, không làm rò rỉ, rơi vãi, phát tán bụi, nước rác, mùi; khi vào khu xử lý CTR sinh hoạt phải tuân thủ quy định của đơn vị quản lý.

Điều 6. Lựa chọn và xây dựng các điểm tập kết, trạm trung chuyển CTR sinh hoạt

1. Mạng lưới các điểm tập kết, trạm trung chuyển CTR phải phù hợp với quy hoạch quản lý CTR của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các điểm tập kết, trạm trung chuyển CTR sinh hoạt có vị trí thuận lợi về giao thông đảm bảo cho việc thu gom và vận chuyển CTR sinh hoạt đến các khu xử lý; đáp ứng được các quy định về khoảng cách an toàn đến khu vực dân cư tập trung; phù hợp về địa hình, địa chất theo quy định; đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí trong quá trình vận hành và đảm bảo mỹ quan đô thị.

3. Điểm tập kết, trạm trung chuyển CTR sinh hoạt được xây dựng theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của ngành xây dựng.

Điều 7. Xử lý CTR sinh hoạt

1. CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh được xử lý theo các công nghệ: chôn lấp hợp vệ sinh, đốt, chế biến thành phân hữu cơ, sản xuất nhiên liệu hoặc các công nghệ khác phù hợp với đặc tính CTR sinh hoạt đã phân loại. Công nghệ xử lý phải đảm bảo vệ sinh môi trường, đáp ứng các quy chuẩn quốc gia về môi trường và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Địa điểm lựa chọn đầu tư xây dựng các khu xử lý, các điểm, bãi chôn lấp CTR sinh hoạt hợp vệ sinh, lò đốt rác phải phù hợp với quy hoạch quản lý CTR của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thiết kế, lựa chọn địa điểm, xây dựng và vận hành các khu xử lý, bãi chôn lấp CTR sinh hoạt hợp vệ sinh, lò đốt rác phải tuân thủ theo nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, xác nhận.

4. Đối với những nơi chưa có dịch vụ hoặc chưa có điều kiện thành lập tổ dịch vụ thu gom thì CTR sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình phải được thu gom và

xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường, không gây ô nhiễm không khí và nguồn nước xung quanh.

Điều 8. Kinh phí cho hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTR sinh hoạt

1. Tổ chức, hộ gia đình có hoạt động và sinh hoạt phát sinh CTR sinh hoạt phải nộp phí vệ sinh theo quy định.

2. Phí vệ sinh được sử dụng cho hoạt động thu gom, vận chuyển CTR sinh hoạt từ nguồn phát sinh của hộ gia đình về các điểm tập kết, trạm trung chuyển của khu vực hộ gia đình. Nguồn phí vệ sinh còn lại được tiếp tục sử dụng cho hoạt động thu gom, vận chuyển CTR sinh hoạt từ các điểm tập kết, trạm trung chuyển của khu vực hộ gia đình về khu vực xử lý. Trong trường hợp, nguồn phí vệ sinh không đủ chi, địa phương được xem xét, bù đắp thêm thông qua ngân sách sự nghiệp môi trường được phân bổ hàng năm của cấp huyện.

3. Phí vệ sinh và chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt từ các điểm tập kết, trạm trung chuyển được thực hiện theo Nghị quyết phê chuẩn của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định quy định về tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Chính sách, ưu đãi về thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt

1. Khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình đầu tư xây dựng khu xử lý CTR sinh hoạt với các nội dung sau đây:

a) Đầu tư trang thiết bị, phương tiện thực hiện thu gom, vận chuyển CTR sinh hoạt; xây dựng các trạm trung chuyển CTR sinh hoạt; xây dựng toàn bộ hoặc từng hạng mục công trình thuộc khu xử lý CTR sinh hoạt;

b) Mua sắm trang thiết bị, vật tư phục vụ hoạt động xử lý CTR sinh hoạt;

c) Đầu tư chuyển giao công nghệ xử lý CTR sinh hoạt.

2. Các tổ chức, hộ gia đình có hoạt động đầu tư, tham gia xã hội hóa trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt được hưởng các chế độ ưu đãi về đầu tư và các ưu đãi khác theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, hộ gia đình phát sinh CTR sinh hoạt

1. Tổ chức, hộ gia đình phát sinh CTR sinh hoạt có trách nhiệm tham gia vào hoạt động thu gom và thực hiện việc phân loại, lưu giữ CTR sinh hoạt theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Tổ chức, hộ gia đình phải nộp phí vệ sinh cho thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt theo quy định.

3. Tổ chức (các tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ) có trách nhiệm ký hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý; thanh toán toàn bộ chi phí theo hợp đồng dịch vụ.

4. Tùy theo hình thức đầu tư và thực trạng vận hành, các khu xử lý CTR sinh hoạt tập trung được giao cho các tổ chức, doanh nghiệp có đủ năng lực, kinh nghiệm hoặc đơn vị sự nghiệp có chức năng thực hiện công tác quản lý, vận hành.

Điều 11. Trách nhiệm của tổ chức thu gom, vận chuyển CTR sinh hoạt

Tổ chức thu gom, vận chuyển CTR sinh hoạt có trách nhiệm phải thực hiện các quy định theo Điều 18 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ; ngoài ra, thực hiện thêm một số quy định cụ thể như sau:

1. Thu gom, quét dọn hàng ngày CTR sinh hoạt trên đường, vỉa hè, nơi công cộng thuộc phạm vi quản lý. Trong trường hợp trên đường, vỉa hè, nơi công cộng có đất, cát, phế thải xây dựng hoặc chất thải sinh hoạt rơi vãi làm mất vệ sinh và mất an toàn giao thông, phải chủ động khắc phục ngay khi kiểm tra hoặc có thông tin phát hiện; đồng thời liên hệ chính quyền địa phương và các Sở, Ban, ngành phối hợp xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định.

2. Chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 5 của Quy định này;

3. Ký hợp đồng với tổ chức xử lý CTR sinh hoạt có đủ năng lực theo quy định và đáp ứng các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật;

4. Định kỳ báo cáo 01 lần/năm (chậm nhất trước ngày 10/12 hàng năm) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (đơn vị chủ quản dịch vụ), Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, vận chuyển CTR sinh hoạt theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của tổ chức xử lý CTR sinh hoạt

1. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, hoàn thành hồ sơ đề nghị xác nhận bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở xử lý CTR sinh hoạt tổ chức quản lý vận hành cơ sở, giám sát chất thải, các sự cố môi trường và một số nội dung yêu cầu khác theo quy định tại Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ;

2. Báo cáo định kỳ 01 lần/năm (chậm nhất trước ngày 10/12 hàng năm) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (đơn vị chủ quản trong hợp đồng dịch vụ), Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình xử lý CTR sinh hoạt theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và tuyên truyền, hướng dẫn người dân phân loại CTR sinh hoạt; hàng năm tổng hợp, đánh giá, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Quản lý việc sử dụng đất xây dựng mới các khu xử lý CTR sinh hoạt; chủ trì lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhu cầu sử dụng đất để phát triển khu xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền:

3. Hướng dẫn công tác giải tỏa đền bù để xây dựng khu xử lý CTR sinh hoạt; trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách ưu đãi về đất đai cho hoạt động thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt;

4. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu Kinh tế Trà Vinh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thanh kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường, quản lý CTR sinh hoạt và các quy định liên quan (thuộc thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường) trong quá trình hoạt động của các cơ sở xử lý, các khu xử lý CTR sinh hoạt;

5. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan hướng dẫn việc cải tạo, phục hồi môi trường của bãi chôn lấp CTR sinh hoạt và quy trình đóng bãi chôn lấp CTR sinh hoạt sau khi kết thúc hoạt động;

6. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý CTR trên địa bàn thực hiện quản lý CTR sinh hoạt, kiểm tra thực hiện công tác vệ sinh môi trường theo quy định;

7. Hàng năm rà soát nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường phân bổ cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

8. Chịu trách nhiệm chủ trì, theo dõi, tổng hợp về chỉ tiêu thu gom, xử lý CTR sinh hoạt, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân chấp hành các quy định về quản lý CTR sinh hoạt, tích cực tham gia vệ sinh môi trường, tham gia xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, quản lý CTR sinh hoạt; chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

2. Công bố, công khai và triển khai quy hoạch CTR sinh hoạt trên địa bàn;
3. Hàng năm, tổ chức điều tra, đánh giá lượng CTR sinh hoạt phát sinh, xây dựng và triển khai kế hoạch thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn;
4. Đầu tư, khuyến khích xã hội hóa và quản lý quá trình đầu tư cho thu gom, vận chuyển, xây dựng công trình xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn;
5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn quản lý;
6. Chủ động nguồn lực để đầu tư cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt phù hợp với quy hoạch phát triển của địa phương;
7. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn quản lý. Riêng Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh lập và triển khai Đề án, chương trình xây dựng thành phố Trà Vinh văn minh – xanh – sạch – đẹp – môi trường, đảm bảo hiệu quả để nhân rộng ra các đô thị khác trên địa bàn tỉnh.
8. Giám sát và tổng hợp các chỉ tiêu về tỷ lệ thu gom, xử lý CTR sinh hoạt. Định kỳ 01 lần/năm (chậm nhất trước ngày 15/12 hàng năm) báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động thu gom, tập kết, vận chuyển CTR sinh hoạt tại các ấp, khóm, tổ dân phố và các tổ chức tự quản về CTR sinh hoạt;
2. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ chức, cơ sở kinh doanh, dịch vụ, các hộ gia đình, công dân trên địa bàn chấp hành các quy định quản lý CTR sinh hoạt và các quy định khác có liên quan; kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm quy định về vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý.
3. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về tình hình thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn quản lý.
4. Đối với các xã nông thôn mới, tùy theo điều kiện từng xã có thể thành lập tổ dịch vụ thu gom rác thải hoặc sử dụng dịch vụ thu gom sẵn có trên địa bàn.
5. Quán triệt, tuyên truyền nội dung Quy định này đến các tổ chức, hộ gia đình; vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân cùng hưởng ứng, tham gia và xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường nói chung và quản lý CTR sinh hoạt nói riêng.
6. Tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động quản lý chất thải rắn thông thường theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

7. Giám sát và tổng hợp các chỉ tiêu về tỷ lệ thu gom, xử lý CTR sinh hoạt. Định kỳ 01 lần/năm (chậm nhất trước ngày 15/11 hàng năm) báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về tình hình thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn quản lý.

Điều 16. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình, các Sở, Ban, ngành tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; đồng thời phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác quản lý CTR sinh hoạt đúng theo Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, thanh tra việc quản lý CTR sinh hoạt, giải quyết các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý chuyên ngành được giao.

2. Sở Xây dựng:

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình, chỉ tiêu và cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư quản lý CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức lập, thẩm định, lấy ý kiến Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan về quy hoạch xử lý CTR sinh hoạt theo quy định trên địa bàn tỉnh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc lập, triển khai và quản lý quy hoạch xử lý CTR sinh hoạt;

c) Tổ chức lập, thẩm định quy hoạch xây dựng cơ sở xử lý CTR sinh hoạt theo quy định trên địa bàn tỉnh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện;

d) Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, vận động, khai thác các nguồn lực để phát triển quy hoạch xây dựng cơ sở xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt;

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, dự toán chi phí dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

c) Lập các phương án giá làm cơ sở thực hiện đấu thầu dịch vụ công ích về CTR sinh hoạt có sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh;

d) Hướng dẫn cơ chế ưu đãi và hỗ trợ về tài chính đối với việc xã hội hóa hoạt động đầu tư quản lý CTR sinh hoạt;

e) Tham mưu, đề xuất bố trí ngân sách cho các kế hoạch quản lý CTR sinh hoạt đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai cơ chế khuyến khích mọi hình thức đầu tư cho lĩnh vực liên quan đến CTR sinh hoạt (thu gom, vận chuyển, xử lý) theo quy định của pháp luật;

b) Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các dự án xử lý CTR sinh hoạt kêu gọi xã hội hóa đầu tư;

c) Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh về Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng cơ sở quản lý CTR sinh hoạt theo quy định;

d) Theo dõi tiến độ đầu tư các khu xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh nhất là đối với các hạng mục công trình tái chế chất thải, góp phần giảm thiểu chất thải chôn lấp, tiết kiệm tài nguyên;

e) Kiểm tra, xử lý các vi phạm trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được phân công.

5. Ban Quản lý Khu Kinh tế Trà Vinh:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan trong công tác thanh, kiểm tra việc thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt của các công ty, doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu Công nghiệp, Khu Kinh tế.

b) Hướng dẫn và thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản các quy định liên quan đến công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTR sinh hoạt đến các công ty, doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu Công nghiệp, Khu Kinh tế thực hiện theo quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh và các Đoàn thể: Phối hợp với chính quyền các cấp tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường, quản lý CTR sinh hoạt; vận động nhân dân thực hiện việc phân loại chất thải tại nguồn, đổ rác đúng thời gian, đúng nơi quy định; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý CTR sinh hoạt, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các đơn vị phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Trung Hoàng